



TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

KHOA

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: Phương pháp quản lý lớp học
- Mã học phần: ENG343
- Số tín chỉ: 2 (1/1/2)
- Cấp đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần trước: ENG343
- Đơn vị phụ trách: Khoa Ngoại ngữ
- Số giờ tín chỉ: 45, trong đó:
 - Lý thuyết: 15 tiết
 - Thực hành: 30 tiết
 - Thực tập: 0
 - Đồ án/ Khóa luận: 0

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Nguyễn Thị Mơ
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0787590915
- Email: mont@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Đỗ Thị Bích Thủy
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Ngoại ngữ - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0918102219
- Email: ThuyDTB@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 7 chương, cung cấp cho người học kiến thức tổng quát về các kỹ năng mà một giáo viên dạy tiếng Anh cần phải có ngoài các kiến thức cơ bản về phương pháp giảng dạy nhằm giúp người học có thể quản lý lớp học một cách hiệu quả. Người học được giới thiệu cơ bản về cách tiếp cận và giải quyết vấn đề xảy ra trong lớp học tiếng Anh. Ngoài ra, học phần giới thiệu cách đánh giá kết quả học tập, cách biên soạn giáo án. Hơn nữa, học phần cũng cung cấp cho người học kỹ năng giảng dạy tiếng Anh một cách toàn diện ở nhiều đối tượng người học với nhiều cấp độ và lứa tuổi khác nhau.

4. Mục tiêu của học phần

Học phần có những mục tiêu:

- Cung cấp cho người học những kiến thức chung về kỹ năng cơ bản của một giáo viên dạy tiếng Anh như một ngoại ngữ
- Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về cách quản lý lớp học, ra đề thi, đánh giá năng lực ngoại ngữ của người học và hiểu được đặc điểm của người học
- Cung cấp cho người học kiến thức chuyên sâu về các kỹ năng xử lý các tình huống xảy ra trong lớp học như: học viên không làm bài tập nhà, sử dụng tiếng mẹ đẻ trong giờ học hoặc không hợp tác với giáo viên, ...
- Trang bị kiến thức về việc biên soạn giáo án giảng dạy
- Phát triển kỹ năng phân tích, lập luận, và thuyết trình hiệu quả.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
Kiến thức	
CLO1	Nhận biết được động lực học của người học, nêu được tầm quan trọng của động lực trong việc học ngoại ngữ.
CLO2	Nhận biết được cách quản lý lớp học, tầm quan trọng của người đứng lớp và các bước soạn thảo giáo án.
CLO3	Nhận biết được các hình thức kiểm tra, đánh giá trong lớp học
Kỹ năng	
CLO4	Có khả năng xử lý các tình huống có thể xảy ra trong quá trình giảng dạy
CLO5	Có khả năng soạn thảo văn bản giảng dạy
CLO6	Có khả năng sử dụng giáo trình và tài liệu hỗ trợ trong quá trình giảng dạy
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO7	Xây dựng các kỹ năng thảo luận nhóm, phân công để hoàn thành các nhiệm vụ được giao đúng hạn
CLO8	Xây dựng được tinh thần trách nhiệm trong công việc tập thể và cá nhân

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra	PL O1	PL O3	PL O4	PL O5	PL O6	PL O9	PLO 10	PLO 11	PLO 13
CLO1									
CLO2		X							
CLO3		X							
CLO4	X	X		X	X				
CLO5		X	X						
CLO6		X							
CLO7			X		X			X	X
CLO8	X		X			X	X	X	X

Ghi chú: PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	The classroom	CLO2, CLO4
1.1	Different classroom layouts	
1.2	Setting up the room for specific activities	
1.3	Avoiding chaos when rearranging the room	
1.4	Effective seating arrangements	
1.5	Varying teacher positions	
1.6	Using a limited space	
1.7	Sharing classrooms1	
1.8	Improving the classroom environment	
1.9	Design and purchasing decisions	
Chương 2	The teacher	CLO2, CLO7, CLO8
2.1	Be yourself	
2.2	Establishing and maintaining rapport	
2.3	Ways of listening	
2.4	Turning the volume up and down	
2.5	Finding the right voice tone	
2.6	Varying the quantity of your control	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
2.7	Gestures and facial expressions	
2.8	The teacher's language	
2.9	Using intuition	
2.10	The teacher as researcher	
Chương 3	The learners	CLO1, CLO2, CLO4
3.1	Learning names	
3.2	Helping the group to work together	
3.3	Mixed-level classes	
3.4	Large classes	
3.5	Individuals	
3.6	A learner-centred approach	
Chương 4	Key teacher interventions	CL2, CLO4, CLO6
4.1	Being supportive	
4.2	Asserting authority	
4.3	Giving instructions	
4.4	Telling	
4.5	Eliciting	
4.6	Questioning	
4.7	Checking learning and understanding	
4.8	Being catalytic	
4.9	Structuring and signposting	
4.10	Giving encouragement, feedback and praise	
4.11	Giving difficult messages	
4.12	Permitting emotion	
4.13	Being unhelpful	
4.14	Vanishing	
Chương 5	Facilitating interaction	CLO1, CLO3, CLO7
5.1	Encouraging students to speak	
5.2	Researching interaction	
5.3	Reducing unnecessary teacher talk	
5.4	Should students put up their hands	
5.5	Training students to listen to each other	

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
5.6	Withholding validation of student answers	
5.7	Making pairs and groups	
5.8	Keeping pair work and group work interesting	
5.9	Encouraging quieter learners to speak in pairs or groups	
5.10	Monitoring pair and group work	
5.11	Encouraging students to use English	
5.12	Allocating group-participant roles	
5.13	Justifying pair and group work to students	
5.14	Interaction beyond the classroom walls	
Chương 6	Establishing and maintaining appropriate behaviour	CLO4, CL7, CL8
6.1	Setting the stage for positive behaviour	
6.2	Dealing with small disruptions	
6.3	Serious discipline issues	
Chương 7	Lessons	CLO4, CL5
7.1	Starting lessons	
7.2	Using the board	
7.3	The coursebook	
7.4	Time and space	
7.5	Handouts	
7.6	Low-tech resources	
7.7	Working with computers	
7.8	Post-task	
7.9	Closing lessons	
7.10	Closing courses	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Người học chủ động đọc hiểu các nội dung có trong học phần và tích cực tham gia thảo luận dưới sự dẫn dắt của giảng viên.	CLO4, CLO6, CLO7, CLO8
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	Hoạt động theo cặp hoặc theo nhóm để thảo luận nội	CLO6, CLO7, CLO8

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
	dung trong các chương và thảo luận hướng giải quyết cho các tình huống sư phạm được đưa ra bởi giảng viên.	

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên Chương	Số tiết tín chỉ					
		Lý Thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	The classroom	2	3				
2	The teacher	2	3				
3	The learners	4	6				
4	Key teacher interventions	2	3				
5	Facilitating interaction	4	6				
6	Establishing and maintaining appropriate behaviour	2	3				
7	Lessons	2	3				
Tổng		18	27	0	90	135	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Questions for reflection in each chapter

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

Gợi ý:

- Thuyết trình
- Phát vấn
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Đọc và tóm lược nội dung tài liệu
- Động não nhanh (bài tập tư duy cá nhân)
- Giao bài đọc về nhà
- Hướng dẫn tự học

- Thảo luận nhóm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Thuyết trình							X	X
Phát vấn	X		X					
Hỏi lại hoặc vấn đáp				X				
Đọc và tóm lược nội dung tài liệu					X	X		
Động não nhanh (bài tập tư duy cá nhân)	X			X		X		
Giao bài đọc về nhà	X	X				X		
Hướng dẫn tự học		X				X		X
Thảo luận nhóm		X		X			X	X

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

Gợi ý:

- Thuyết trình
- Nghe giảng
- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Thuyết trình				X			X	X
Nghe giảng	X	X	X					
Làm việc nhóm				X			X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X						X	

10. Nhiệm vụ của sinh viên

Gợi ý:

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.

- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia thảo luận các tình huống mà giảng viên giao
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

1. *Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*

- Điểm chuyên cần: 10, trọng số 10%
- Điểm kiểm tra thường xuyên: 10, trọng số 15%
- Điểm kiểm tra giữa kỳ: 10, trọng số 15%

2. *Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: viết tiểu luận

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5	CLO6	CLO7	CLO8
Làm việc nhóm	X	X	X	X	X		X	X
Tự học, tự nghiên cứu	X	X	X	X	X	X	X	X
Nghe giảng	X	X	X	X				

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản từ năm 2017 trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

Scrivener, J. (2012). *Classroom management techniques*. Cambridge University Press.

13.2. Tài liệu tham khảo

Asiyai, R. I. (2011). Effective classroom management techniques for secondary schools. *African Research Review*, 5(1).

Doyle, W. (1989). Classroom management techniques. *Strategies to reduce student misbehavior*, 12(2), 11-31.

TP.Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 03 năm 2024

Duyệt

Trưởng Bộ môn
(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn
(Ký và ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Mơ